

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2022/HSST

Ngày: 02/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TA, TỈNH CAO BẰNG
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Cường

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Ngô Văn Hoàn

2- Ông Trần Đình Vỹ

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Ký - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TA, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Huyện TA, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bé Thanh Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TA, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 20/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện TA đối với bị cáo:

1- Họ và tên bị cáo: **Triệu Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1988 tại Huyện TA – Cao Bằng;

Nơi cư trú: Xóm NN, xã Xã KĐ, huyện Huyện TA, tỉnh Cao Bằng;

Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông;

Con ông: Triệu Văn K, sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trú tại: Xóm NN, Xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng;

Con bà: Nông Thị H, sinh năm: 1968, Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trú tại: CL-BC, Xã KĐ, huyện TA, Cao Bằng

Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trú tại: Xóm NN, Xã KĐ, huyện TA, Cao Bằng;

Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh 2015;

Anh, em ruột: Bị cáo có ba anh em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình;

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 21/02/2022 bị Công an huyện TA, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17 về hành vi đánh bạc với số tiền phạt là 1.500.000 đồng, đến nay chưa được xóa tiền sự.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/5/2022 đến nay.

2.2. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

2.2.1. Bà Hoàng Thị H. Năm sinh 1990

Trú tại: Xóm NN, xã Xã KĐ, huyện TA, Cao Bằng

2.2.2. Ông Lương Văn L. Năm sinh 1987

Trú tại: Tềm Tăng, xã TC, huyện TA, tỉnh Cao Bằng.

2.2.3. Ông Nông Thế D. Năm sinh 1991

Trú tại: Xóm NN, xã Xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng

2.2.4. Ông Nông Ngọc T. Năm sinh 1984

Trú tại: NL, xã Xã TC, huyện TA, tỉnh Cao Bằng.

2.3. Những người làm chứng:

2.3.1. Ông Nông Đức T. Năm sinh 1989

Trú tại: NL, xã TC, huyện Huyện TA, tỉnh Cao Bằng.

2.3.2. Ông Nguyễn Văn Q. Năm sinh 1988

Trú tại: Xóm NN, xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng

2.3.3. Ông Nông Văn S. Năm sinh 1984

Trú tại: Xóm NV, xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 14/4/2022, Công an xã Xã TC, huyện TA, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại thôn NL, xã TC phát hiện tại lán nghỉ thuộc khu đất nhà ông Nông Đức T, sinh năm 1989, có 06(sáu) đối tượng đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “Xóc đĩa” thắng thua bằng tiền mặt, khi lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt ngờ có 01(một) đối tượng bỏ chạy, còn lại 05(năm) đối tượng gồm: Nông Văn S, sinh năm 1984, trú tại: NV, Xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng; Nông Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại: NL, Xã TC, Huyện TA, Cao Bằng; Nông Thế D, sinh năm 1991, trú tại: Xóm NN, Xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng; Nông Văn L, sinh năm 1987, trú tại: Tềm Tăng, Xã TC, Huyện TA, Cao Bằng và Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991, trú tại: Xóm NN, Xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng. Công an xã Xã TC lập biên bản sự việc thu trên chiếu bạc với số tiền là 300.000 đồng và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, đối tượng bỏ chạy là Triệu Văn M, sinh năm 1988, trú tại: Xóm NN, Xã KĐ, Huyện TA, Cao Bằng đến trụ sở Công an xã Xã TC để trình diện. Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) cái bát con; 01(một) chiếc đĩa; 04(bốn) quân vị; số tiền 930.000 đồng và một số vật chứng liên quan khác.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 23 giờ ngày 13/4/2022, sau khi uống rượu xong Nông Văn L có rủ Triệu Văn M, Nông Văn S, Nông Thế D, Nguyễn Văn Q đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” thắng thua bằng tiền mặt và mọi người đồng ý. Sau đó Nông Văn S chuẩn bị 01(một) chiếc bát, 01(một) chiếc đĩa có sẵn tại lán, còn Nông Thế D lấy vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” cắt thành 04(bốn) quân vị. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì có Nông Ngọc T đến tham gia đánh bạc cùng. Cách thức đánh bạc như sau: Các đối tượng ngồi thành hình tròn, sử dụng 01(một) cái bát, 01(một) cái đĩa và 04 quân vị hình tròn có hai mặt màu khác nhau để đánh, mỗi ván chơi, người chơi sẽ đặt cược chẵn lẻ, tỷ lệ ăn thua là 01/01, sau khi xóc đĩa người chơi chọn chẵn hoặc lẻ. Cách tính thắng thua

của người chơi là: Thứ tự 04(bốn) quân vị đều cùng màu là chẵn, 02 quân vị cùng màu là chẵn, 03 quân vị đồng màu là lẻ. Trong ván “Xóc đĩa” người chơi hoàn tất việc đặt cược, người cầm bát xóc đĩa sẽ mở đĩa và tiến hành kiểm tra kết quả và trả thưởng cho người thắng cược. Khi đánh bạc Slà người trực tiếp cầm bát, đĩa để xóc đĩa ăn tiền. Trong mỗi ván các đối tượng đặt cược thấp nhất là 10.000 đồng(mười nghìn) và cao nhất là 20.000 đồng(hai mươi nghìn). Trong khi các đối tượng đang đánh bạc được thua bằng tiền mặt, đến khoảng 02 giờ ngày 14/4/2022 thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ. Thu giữ trực tiếp trên chiếu bạc là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Thu của Nông Thế D số tiền 290.000 đồng(Hai trăm chín mươi nghìn đồng), thu của Nông Ngọc T số tiền 140.000 đồng(Một trăm bốn mươi nghìn đồng, 01 điện thoại di động. Theo lời khai ngày 13/4/2022 khi đánh bạc D bỏ ra 300.000 đồng, L bỏ ra 50.000 đồng, T bỏ ra 100.000 đồng, Q bỏ ra 50.000 đồng, M bỏ ra 100.000đồng; số tiền các đối tượng bỏ ra đánh bạc theo lời khai không khớp với số tiền thu trên chiếu bạc, chứng tỏ các đối tượng và bị cáo chưa thành khẩn khai báo về số tiền đã bỏ ra để đánh bạc.

Với hành vi trên, bị cáo Triệu Văn M đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TA, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSTA ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TA, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Văn M về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEL 860671057229335 đã qua sử dụng

- 01 (Một) xe mô tô Biển kiểm soát 11B1 -049-56; Loại xe 2 bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave S, màu trắng đen, dung tích xi lanh 109, số máy: 4431736; số khung: 440826, xe đã qua sử dụng.

- 01(Một) chiếc bát, 01 (Một) chiếc đĩa; 04(Bốn) quân vị được cất từ vỏ bao thuốc lá.

- 01(Một) phong bì mặt trước ghi: 930.000đ(Chín trăm ba mươi nghìn đồng chẵn), mặt sau của phong bì có đóng 03 hình con dấu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện TA, Cao Bằng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Văn M về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: đề nghị phạt tiền bị cáo Triệu Văn M từ 20 đến 25 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để xử lý.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Buộc bị cáo Triệu Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TA.

Về phần nói lời sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TA, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện TA, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ ngày 13/4/2022, tại lán nghỉ thuộc khu đất nhà ông Nông Đức T, sinh năm 1989 ở thôn NL, xã Xã TC, huyện TA, tỉnh Cao Bằng, có Nông Văn L, Triệu Văn M, Nông Văn S, Nông Thế D, Nguyễn Văn Q, Nông Ngọc T cùng nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Xóc đĩa”, thắng thua bằng tiền mặt. Đến khoảng 02 giờ ngày 14/4/2022 thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu trên chiếu bạc tổng số tiền là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Hành vi đánh bạc của các đối tượng Nông Văn L, Nông Văn S, Nông Thế D, Nguyễn Văn Q, Nông Ngọc T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng là đúng quy định.

Còn đối với bị cáo Triệu Văn M ngày 21/02/2022 đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự mà lại vi phạm. Do vậy hành vi của bị cáo Triệu Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự công cộng và trật tự trị an trên địa bàn. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng và thuộc nhóm tội “ Xâm phạm trật tự công cộng”. Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là hình phạt tiền là đủ tính răn đe đối với bị cáo.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TA, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “ Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tiền án.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 21/02/2022 bị Công an huyện TA, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17 về hành vi đánh bạc với số tiền phạt là 1.500.000 đồng, chưa được xóa tiền sự. bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân huyện TA, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý .

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo **Triệu Văn M** - phạm tội "*Đánh bạc*".

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 321; Điều 35. Điểm i,s khoản 1 điều 51; Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Triệu Văn M** – 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Xác nhận trước khi xét xử, ngày 25/7/2022 bị cáo đã tự nguyện đến Chi cục Thi Hành Án dân sự huyện Huyện TA nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai tạm thu số 0000924 ngày 25/7/2022.

2. **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc bát, 01 (một) chiếc đĩa, 04 (bốn) quân vị được cất từ vỏ báo thuốc lá.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 (một) phong bì mặt trước ghi: 930.000 (chín trăm ba mươi nghìn đồng), mặt sau có đóng 03 (ba) hình dấu của ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, chi nhánh huyện TA, tỉnh Cao Bằng là số tiền sử dụng để đánh bạc.

Trả lại:

- Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEL: 860671057229335 đã qua sử dụng cho anh Lương văn L là chủ sở hữu. vì không liên quan đến vụ án.

- Trả lại 01 (một) Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1 – 049.56; loại xe: hai bánh; nhãn hiệu Honda; số loại: Wave S, màu trắng đen; dung tích xi lanh 109; số máy: 4431736, số khung: 460826; xe đã qua sử dụng cho bị cáo Triệu Văn M là chủ sở hữu. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Toàn bộ vật chứng trên hiện nay đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TA, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/06/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TA và Chi cục Thi Hành Án Dân Sự huyện TA. Sẽ được đưa ra thi hành sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Triệu Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Theo Điều 331 và Điều 332 theo Bộ luật tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát 2 cấp;
- Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo;
- Những người có ql, nvLQ;
- UBND xã Xã KĐ
- Lưu hồ sơ;
- Lưu T.H.A.P.Tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ**

Nông Văn Cường

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**HỘI THẨM NHÂN DÂN****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****1.****Ông Ngô Văn Hoàn****2.****Nông Văn Cường****Ông Trần Đình Vỹ**

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát 2 cấp;
- Thi hành án DS huyện;
- Các bị cáo;
- Những người có ql, nv liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu T.H.A.P.Tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Cường

